

**TỔNG CÔNG TY THÀNH AN  
CÔNG TY CPXL THÀNH AN 96**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2015**

*Đà Nẵng, ngày 28 tháng 03 năm 2016*

**TỔNG CÔNG TY THÀNH AN**  
**CÔNG TY CPXL THÀNH AN 96**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

Tên Công ty đại chúng : **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96**  
Năm báo cáo : **2015**

**I. Thông tin chung:**

**1. Thông tin khái quát:**

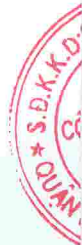
- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96**
- Tên tiếng Anh: **Construction and Installation Joint Stock Company Thanh An 96.**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400100545 cấp lần 7 ngày 18/09/2015 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp.
- Vốn điều lệ: 81.851.650.000 đồng được chia thành 8.185.165 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 81.851.650.000 đồng
- Địa chỉ: 02 Nguyễn Văn Trỗi - Phường Hoà Thuận Đông - Quận Hải Châu - TP Đà Nẵng.
- Số điện thoại: 05113. 615333
- Số fax: 05113.615334
- Website: [www.xaylap96.vn](http://www.xaylap96.vn)
- Sàn giao dịch: HNX
- Mã cổ phiếu: TA9

**2. Quá trình hình thành và phát triển:**

Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 tiền thân là Công ty xây lắp 96 trực thuộc Tổng Công ty Thành An – Bộ Quốc Phòng được chuyển đổi sang Công ty Cổ phần theo quyết định số 3073/QĐ-BQP ngày 25/10/2007 của Bộ Quốc Phòng. Công ty hoạt động theo Giấy CNĐKDN số 0400100545 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 09 tháng 01 năm 2008, thay đổi lần 7 ngày 18/09/2015. Với số vốn điều lệ ban đầu là 17.110.000.000 đồng. Năm 2015 công ty đã thực hiện tăng vốn lên 81.851.650.000 đồng. Ngành nghề kinh doanh chủ yếu là thực hiện các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, đê đập, bến cảng, công trình cấp thoát nước, công trình bưu chính viễn thông, các công trình phục vụ Quốc phòng, an ninh... Công ty từng bước mở rộng thị trường xây lắp từ địa bàn miền Trung ra thị trường miền Bắc và miền Nam. Công ty hoạt động với phương châm nâng cao chất lượng công trình là yếu tố hàng đầu để tồn tại và phát triển. Các công trình thi công đều đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn và được các chủ đầu tư đánh giá cao là yếu tố thành công của Thành An 96.

Trong những năm qua Công ty đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Đảng uỷ, chỉ huy Binh đoàn 11 và các cơ quan chức năng cấp trên. Đồng thời với tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo của Ban lãnh đạo, sự nỗ lực phấn đấu của Cán bộ, chiến sỹ và người lao động trong Công ty qua các thời kỳ, Công ty đã vượt qua mọi khó khăn thử thách, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ và xây dựng đơn vị ngày càng phát triển vững chắc, đã khẳng định được năng lực cạnh tranh và vị thế của Công ty trong cơ chế thị trường.

Công ty đăng ký và trở thành Công ty đại chúng theo công văn số 3868/UBCK - QLPH ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Và được Sở giao dịch chứng



khoản Hà Nội chấp thuận niêm yết tại Sở theo Quyết định số 328/QĐ - SGDHN ngày 04/06/2015.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- *Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:*

Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, thủy điện; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp,... theo nội dung giấy phép kinh doanh.

- *Địa bàn kinh doanh:*

Trải dài tất cả các tỉnh thành trên cả nước.

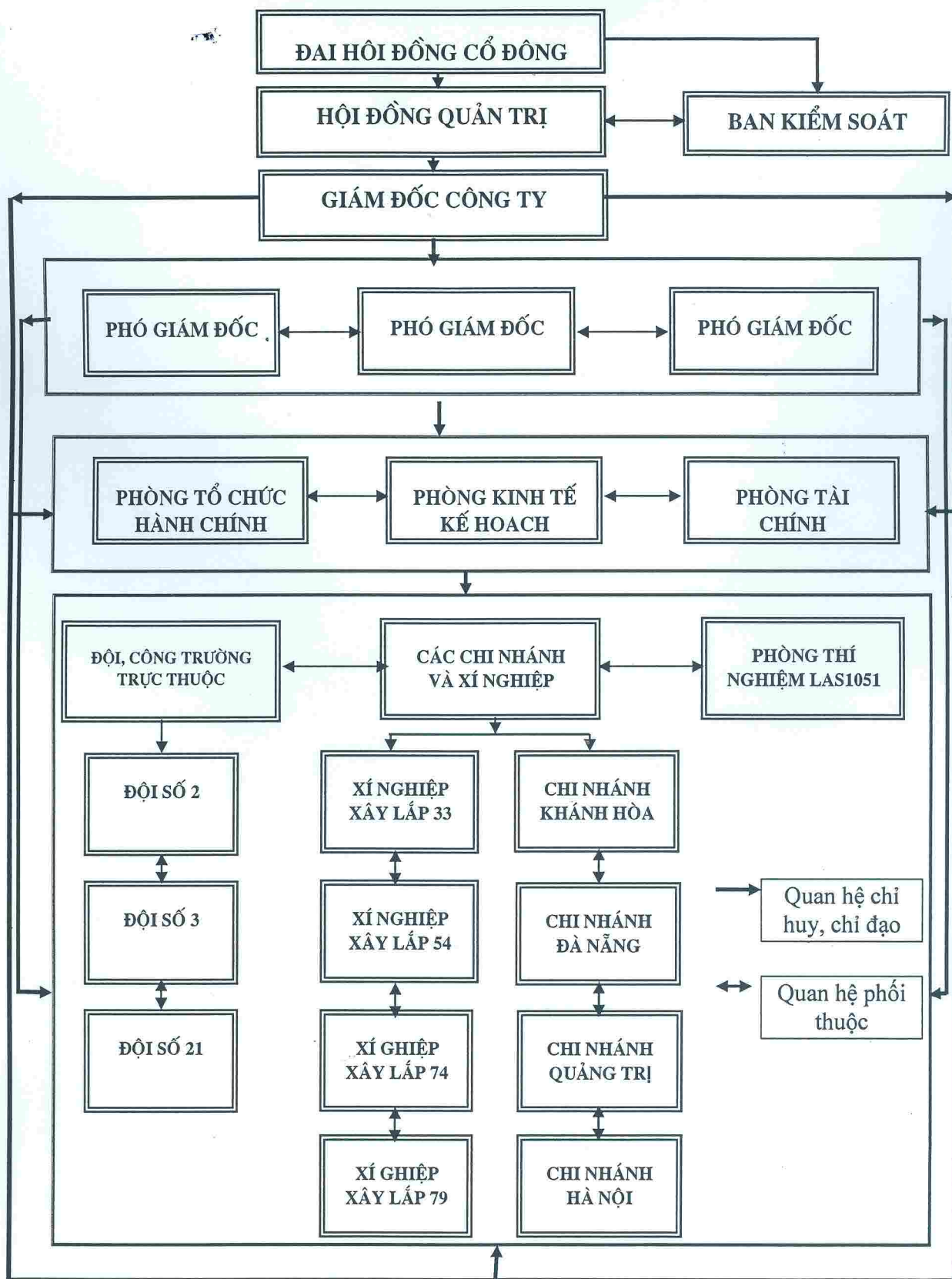
### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

+ *Mô hình quản trị:*

Công ty CPXL Thành An 96 hoạt động theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng đã niêm yết trên SGDCK Hà Nội, được chuyển đổi từ công ty Nhà nước sang công ty Cổ phần 51% vốn Nhà nước.

+ *Cơ cấu bộ máy quản lý*

Công ty cổ phần Xây lắp Thành An 96 thiết lập cơ cấu tổ chức phù hợp với đặc điểm tình hình kinh doanh, bao gồm cả cơ chế trao đổi thông tin nội bộ và phân công các cán bộ với quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng. Bên cạnh đó, Công ty cũng xem xét và cải tiến liên tục hệ thống quản trị Công ty nhằm triển khai có hiệu lực các chính sách và đạt được các mục tiêu đề ra.



## **Cơ cấu tổ chức của Công ty theo mô hình công ty cổ phần bao gồm:**

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Giám đốc
- Các Phòng chuyên môn thuộc Công ty
- Các Xí nghiệp, Chi nhánh và các đội trực thuộc

### **5. Định hướng phát triển:**

#### **- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

+ Ổn định và mở rộng thị phần sản xuất kinh doanh, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015 với GTSX **2.612 tỷ đồng**, doanh thu **2.348 tỷ đồng**. Lợi nhuận: **42,86 tỷ đồng**, dự kiến chia cổ tức 25%.

+ Tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị máy móc, phương tiện vận tải để tăng năng lực sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh nhằm củng cố và nâng cao vị thế của Công ty phù hợp với tình hình phát triển chung của đất nước.

+ Tiếp tục phát huy những ngành nghề của Công ty như: Xây dựng các công trình dân dụng công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện. Bên cạnh đó mở rộng thêm hoạt động ngành nghề kinh doanh như: thí nghiệm vật liệu xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, kinh doanh bất động sản, du lịch....

#### **- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

+ Tập trung đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trong tiếp thị đấu thầu, hướng đầu tư vào các dự án có quy mô, duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân từ 25%/năm trở lên.

+ Mở rộng sản xuất đa ngành nghề như: Kinh doanh bất động sản, dịch vụ thương mại, xây dựng dự án đầu tư, khai thác sử dụng có hiệu quả các khu đất Công ty đang quản lý sử dụng.

+ Tiếp tục tìm kiếm các đối tác chiến lược mới có năng lực tài chính, tiềm năng trong kinh doanh để đảm bảo huy động vốn cũng như tạo công ăn việc làm cho người lao động trong toàn Công ty.

#### **- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

Công ty luôn có mục tiêu phát triển doanh nghiệp toàn diện, bền vững, xây dựng đời sống văn hóa doanh nghiệp. Chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường trong sạch và cùng chung tay phát triển cộng đồng, xã hội.

### **6. Các rủi ro**

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế như: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 cũng như các doanh nghiệp khác là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó. Khi nền kinh tế trong chu kỳ

tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát tốt, sức cầu tăng mạnh là động lực thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển, ngược lại khi kinh tế suy thoái, lãi suất, lạm phát tăng cao... là lực cản không nhỏ tác động đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

## II. Tình hình hoạt động trong năm:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015 của Công ty so với năm trước và so với kế hoạch như sau:

DVT: 1.000 đồng

T T	Nội dung	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So sánh (%)	
					Năm trước	Kế hoạch
1	Giá trị sản xuất	1.653.894.146	2.100.000.000	2.612.879.911	158	124
2	Doanh thu	1.557.058.410	1.840.817.627	2.348.797.585	151	128
3	Lợi nhuận trước thuế	30.452.875	34.975.535	42.864.617	141	122
4	Thuế TNDN	6.776.746	7.694.618	9.535.689	141	124
5	Lợi nhuận sau thuế	23.676.128	27.280.917	33.328.928	141	122
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	25%	20%	25%	100	125

### - Những nét nổi bật trong kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015:

Trong tình hình có sự biến động của nền kinh tế toàn cầu đã ảnh hưởng không nhỏ đến Công ty, nhưng với sự nỗ lực của lãnh đạo, cán bộ, công nhân viên trong năm 2015 Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Giá trị sản xuất tăng **58%**, doanh thu tăng **51%** so với năm 2014.

### 2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành tại thời điểm báo cáo như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP	Ghi chú
1	Võ Cửu Long	Chủ tịch HĐQT	1.669.798 195.911	20,4% 2,39%	- Đại diện vốn NN - Vốn cá nhân
2	Hoàng Đức Trúc	Giám đốc Ủy viên HĐQT	834.898 82.645	10,2% 1,01%	- Đại diện vốn NN - Vốn cá nhân
3	Nguyễn Ngọc Huệ	Phó Giám đốc Phó Chủ tịch HĐQT	834.898 56.000	10,2% 0,68%	- Đại diện vốn NN - Vốn cá nhân
4	Phạm Văn Lê	Phó Giám đốc Ủy viên HĐQT	834.898 96.180	10,2% 1,17%	- Đại diện vốn NN - Vốn cá nhân

5	Nguyễn Khắc Xuyên	Phó Giám đốc	161.113	1,97%	- Vốn cá nhân
6	Trịnh Thị Thu Hương	Kế toán trưởng Ủy viên HĐQT	15.680	0,19%	- Vốn cá nhân

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm không có sự thay đổi Ban điều hành

**- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

+ Số lượng cán bộ, công nhân viên:

Tổng số lao động bình quân trong năm là: 5.546 người

+ Chính sách đối với người lao động:

Căn cứ vào thỏa ước lao động tập thể đã được ký kết, Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ như đã cam kết. Người lao động đảm bảo được hưởng các chế độ chính sách theo quy định như tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Trả lương theo đúng quy định của Nhà nước và thỏa ước lao động tập thể, đúng thời gian và công bằng. Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành. Công ty có chính sách khuyến học đối với cán bộ công nhân viên và con các cán bộ công nhân viên có thành tích tốt trong học tập. Tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên được vừa làm vừa học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

Người lao động trực tiếp được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ theo quy định của Công ty và quy định hiện hành.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

Trong năm Công ty không có các khoản đầu tư tài chính và đầu tư dự án lớn.

**4. Tình hình tài chính:**

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	So sánh (%)
1	Tổng giá trị tài sản	706.038.923.526	1.117.182.448.210	158,
2	Doanh thu thuần	1.551.268.251.125	2.341.633.388.408	151
3	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	29.865.189.946	39.816.610.334	133
4	Lợi nhuận khác	587.684.689	3.048.006.888	519
5	Lợi nhuận trước thuế	30.452.874.635	42.864.617.222	141
6	Lợi nhuận sau thuế	23.676.128.483	33.328.928.311	141
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	25%	25%	125

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu



Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
<b>1. Khả năng thanh toán</b>				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (thời điểm 31/12) (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,02	1,01	
- Hệ số thanh toán nhanh (thời điểm 31/12) [(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	0,9	0,9	
<b>2. Cơ cấu vốn</b>				
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản (thời điểm 31/12)	Lần	0,9	0,9	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (thời điểm 31/12)	Lần	9,2	9,1	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	10	8,5	
- Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	Vòng	2	2,1	
<b>4. Khả năng sinh lời</b>				
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,5	1,4	
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	37,1	42,9	
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,35	2,99	
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / DTT	%	1,96	1,83	
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đồng	3.888	4.503	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu:**

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 8.185.650 cổ phần (trong đó có 3.037.161 cổ phần của bị hạn chế chuyển nhượng tính từ thời điểm niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 31/07/2015 ).

- Cơ cấu cổ đông:

TT	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Cổ đông Nhà nước	4.174.492	51%	
2	Cổ đông khác	4.010.673	49%	

- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

- Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

- Các chứng khoán khác: không

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra trong năm 2015 như sau:

ĐVT: 1.000 đồng

T T	Nội dung	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So sánh (%)	
					Năm trước	KH
1	Giá trị sản xuất	1.653.894.146	2.100.000.000	2.612.879.911	158	124
2	Doanh thu	1.557.058.410	1.840.817.627	2.348.797.585	151	128
3	Lợi nhuận trước thuế	30.452.875	34.975.535	42.864.617	141	122
4	Thuế TNDN	6.776.746	7.694.618	9.535.689	141	124
5	Lợi nhuận sau thuế	23.676.128	27.280.917	33.328.928	141	122
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	25%	20%	25%	100	125

Những chỉ tiêu tăng trưởng trên cho thấy hiệu quả SXKD của Công ty trong năm 2015 đạt khá cao so với các đơn vị cùng ngành nghề trong hoàn cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn. Điều này cho thấy sự nỗ lực của tập thể Ban giám đốc và CB, CNV toàn Công ty đã cố gắng khắc phục khó khăn, tiết kiệm chi phí... để đạt được những hiệu quả sản xuất như trên.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được: Tốc độ tăng trưởng vượt bậc qua các năm, GTSX tăng hơn 58% và doanh thu tăng hơn 51% so với năm 2014.

#### 2. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty đến ngày 31/12/2015 là: **1.117,1 tỷ đồng**, tăng **58%** so với cùng kỳ, trong đó tài sản ngắn hạn là: **966,4 tỷ đồng**, tài sản dài hạn là **150,6 tỷ đồng**. Công ty không bị ảnh hưởng nợ xấu trong năm 2015.

##### b) Tình hình nợ phải trả

Tại thời điểm 31/12/2015, tổng Nợ phải trả của Công ty là **1.006,3 tỷ đồng**, trong đó nợ ngắn hạn là **961,1 tỷ đồng**, Nợ dài hạn là **45,1 tỷ đồng**. Công ty không có bất cứ khoản nợ quá hạn nào.

Vay ngắn hạn ngân hàng của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 là **53,53 tỷ đồng**, vay dài hạn ngân hàng của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 là **0 đồng**.

#### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Công ty duy trì cơ cấu tổ chức bộ máy tinh giảm, gọn nhẹ và đảm bảo hiệu quả quản lý, điều hành.

Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008 được duy trì thường xuyên và liên tục cải tiến, hàng năm đều có tổ chức quản lý hệ thống chất lượng ISO kiểm tra đánh giá.

Từng bước hoàn thiện các chính sách, quy định và hệ thống quy chế quản trị của Công ty, hướng tới các phương pháp quản lý hiện đại, hiệu quả cao, minh bạch, rõ ràng.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.**

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015, Công ty đã đề ra phương hướng kế hoạch phát triển Công ty cho năm 2016 như sau:

- Giá trị sản xuất : 2.860 tỷ đồng
- Vốn điều lệ : 110,499 tỷ đồng
- Doanh thu : 2.517 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 45,3 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 36,25 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức :  $\geq 20\%$
- Tập trung vào công tác tuyển dụng, đào tạo xây dựng đội ngũ nhân lực có trình độ cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

#### **5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:**

Không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

#### **1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:**

Kết quả năm 2015 đạt vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra về giá trị sản xuất, doanh thu, lợi nhuận

#### **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc:**

Ban giám đốc đã tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, các quyết định của HĐQT trong công tác quản lý, điều hành.

#### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

Tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường sản xuất, nâng cao chất lượng công trình, chú trọng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

### **V. Quản trị Công ty:**

#### **1. Hội đồng quản trị:**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu			Tỷ lệ (%)
			Nhà nước	Cá nhân	Tổng cộng	
1	Võ Cửu Long	Chủ tịch HĐQT	1.669.798	195.911	1.865.709	22,79
2	Nguyễn Ngọc Huệ	Phó Chủ tịch HĐQT	834.898	56.000	890.898	10,88
3	Phạm Văn Lê	Ủy viên HĐQT	834.898	96.180	931.078	11,37
4	Hoàng Đức Trúc	Ủy viên HĐQT	834.898	82.645	917.543	11,21
5	Trịnh Thị Thu Hương	Ủy viên HĐQT		15.680	15.680	0,19
	<b>Tổng cộng</b>		<b>4.174.492</b>	<b>446.416</b>	<b>4.620.908</b>	

Các cuộc họp của HĐQT đều tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, ban hành đầy đủ Nghị quyết sát thực. Giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của Ban giám đốc điều hành.

## 2. Ban kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
1	Đỗ Văn Thành	Trưởng ban kiểm soát	11.840	0,14%
2	Hoàng Văn Khương	Thành viên Ban kiểm soát	75.767	0,93%
3	Lê Ngọc Trường	Thành viên Ban kiểm soát	1.600	0,02%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>89.207</b>	

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.

- Trong năm thành viên Ban Giám đốc và Ban kiểm soát có thực hiện giao dịch cổ phiếu:

TT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Khắc Xuyên	Phó giám đốc Công ty	154.969	1,89%	161.113	1,97%	- Tăng 6.144 CP do mua thêm cổ phần
2	Hoàng Văn Khương	Thành viên ban kiểm soát	70.135	0,86%	75.767	0,93%	- Tăng 5.632 CP do mua thêm cổ phần

- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm là: 42,9 triệu đồng

- Thu nhập của Ban giám đốc và Hội đồng quản trị trong năm là: 2.519 triệu đồng

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật (gửi kèm)

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 03 năm 2016

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



HOÀNG ĐỨC TRÚC